



BẢN TIN HẢI QUAN	Nội dung	Trang
Số 2316	VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ HẢI QUAN	1
(Từ 18/07 – 23/07/2016)	VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý	2



## VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ HẢI QUAN

Công văn 899/GSQL-TH Ngày 21/07/2016	Về công tác tiếp nhận, xử lý hồ sơ xin thành lập kho bãi, địa điểm trên địa bàn
Công văn 899/GSQL-GQ1 Ngày 21/07/2016	Thực hiện thủ tục hải quan do Cục Giám sát quản lý về Hải quan ban hành
Công văn 926/GSQL-GQ2 Ngày 18/07/2016	Về thủ tục hải quan đối với loại hình gia công
Công văn 927/GSQL-GQ2 Ngày 21/07/2016	Về mua bán hàng hóa với doanh nghiệp chế xuất
Công văn 968/GSQL-GQ2 Ngày 21/07/2016	Về thủ tục hải quan loại hình sản xuất xuất khẩu
Công văn 973/GSQL-GQ2 Ngày 21/07/2016	Về nhập khẩu máy móc thiết bị đã qua sử dụng
Công văn 6627/TCHQ-TXNK Ngày 21/07/2016	Về thủ tục hải quan đối với hàng thu gom ngoài lãnh thổ chuyên hoàn nước gốc
Công văn 6639/TCHQ-TXNK Ngày 21/07/2016	Về thời hạn nộp tiền thuế ấn định
Công văn 6640/TCHQ-TXNK Ngày 21/07/2016	Xử lý nợ thuế
Công văn 6921/TCHQ-TXNK Ngày 22/07/2016	Vướng mắc trong việc nộp tiền thuế, tiền chậm nộp thuế đối với hàng hóa nhập khẩu phục vụ an ninh, quốc phòng hết hạn bảo lãnh của ngân hàng
Công văn 6967/TCHQ-TXNK Ngày 22/07/2016	Về hướng dẫn hoàn thuế giá trị gia tăng hàng nhập khẩu
Công văn 6968/TCHQ-TXNK Ngày 22/07/2016	Về mặt hàng hoa lớp do Tổng cục Hải quan ban hành



## VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý

Về công tác tiếp nhận, xử lý hồ sơ xin thành lập kho bãi, địa điểm trên địa bàn	<p>Trả lời công văn ngày 13/6/2016 của Công ty HP PPS Asia Pacific Pte Ltd (sau đây gọi là Công ty HP) về đề nghị hướng dẫn một số nội dung liên quan đến thủ tục hải quan, Cục Giám sát quản lý về Hải quan - Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:</p> <p>1. Nội dung đưa hàng về bảo quản:</p> <p>Theo quy định hiện tại, trường hợp tờ khai hải quan bao gồm nhiều dòng hàng thì cơ quan hải quan xác nhận thông quan khi tất cả các dòng hàng khai báo trên tờ khai hải quan đều đáp ứng Điều kiện nhập khẩu; trường hợp một số mặt hàng thuộc tờ khai còn chờ kết quả kiểm tra chuyên ngành, chưa đủ Điều kiện nhập khẩu thì tờ khai chưa được xác nhận thông quan. Do vậy, đối với trường hợp lô hàng nhập khẩu của Công ty gồm nhiều chủng loại hàng hóa, hàng hóa thuộc diện kiểm tra chuyên ngành và hàng</p>
---	--



**Công văn 899/GSQL-TH**  
**Ngày 21/07/2016**

**Về thủ tục hải quan đối với loại hình gia công**

**Công văn 926/GSQL-GQ2**  
**Ngày 18/07/2016**

**Về mua bán hàng hóa với doanh nghiệp chế xuất**

hóa không thuộc diện kiểm tra chuyên ngành, Công ty có thể thực hiện việc đăng ký 02 tờ khai hải quan riêng đối với mỗi loại hàng để đáp ứng nhu cầu tiêu thụ hàng hóa của Công ty. Việc khai báo tờ khai hải quan đối với trường hợp này thực hiện theo quy định tại Điều 18 Thông tư số 38/2015/TT-BTC.

2. Về việc các đơn vị nhập khẩu được Công ty HP ủy quyền sử dụng phiếu thử nghiệm hiệu suất năng lượng tối thiểu do Phòng thử nghiệm cấp cho Công ty HP:

Nội dung này, Tổng cục Hải quan đã có công văn số 5671/TCHQ-GSQL ngày 17/6/2016 gửi Tổng cục Năng lượng - Bộ Công Thương để phản ánh kiến nghị của Công ty. Trong thời gian chờ ý kiến phản hồi của Bộ Công Thương, đề nghị Công ty tiếp tục thực hiện theo đúng các quy định hiện hành.

Cục Giám sát quản lý về Hải quan nhận được công văn số 2806/2016/CV-PREMIER ngày 28/6/2016 của Công ty TNHH TM Thời trang Đinh Cao vương mắc về việc thực hiện hợp đồng gia công cho thương nhân nước ngoài trong trường hợp Công ty không có nhà xưởng phải thuê một Công ty khác gia công lại. Về vấn đề này, Cục Giám sát quản lý về Hải quan có ý kiến như sau:

Theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 32 Nghị định số 187/2013/NĐ-CP ngày 20/11/2013 của Chính phủ thì bên nhận gia công được thuê thương nhân khác gia công.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 62 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính thì trường hợp tổ chức, cá nhân Việt Nam ký kết hợp đồng gia công với thương nhân nước ngoài nhưng không trực tiếp gia công mà thuê tổ chức, cá nhân khác gia công lại theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 32 Nghị định số 187/2013/NĐ-CP thì tổ chức, cá nhân ký kết hợp đồng gia công với thương nhân nước ngoài là người làm thủ tục xuất khẩu, nhập khẩu, báo cáo quyết toán hợp đồng gia công với cơ quan hải quan và chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc thực hiện hợp đồng gia công này.

Theo quy định tại Điều 56 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính thì Công ty thực hiện thông báo cơ sở gia công hàng hóa xuất khẩu cho Chi cục Hải quan nơi dự kiến làm thủ tục nhập khẩu.

Trả lời công văn số 134-15/CP-PV ngày 31/5/2016 của Công ty TNHH Panasonic Việt Nam (PV) về việc hướng dẫn thủ tục hải quan và chính sách thuế đối với việc Công ty mua bán hàng hóa của doanh nghiệp chế xuất (DNCX), Cục Giám sát quản lý về Hải quan có ý kiến như sau:

1. Về thủ tục hải quan:

Công ty TNHH Panasonic Việt Nam (PV) là doanh nghiệp 100% vốn đầu tư nước ngoài khi thực hiện việc mua bán hàng hóa của DNCX này để bán trực tiếp cho DNCX khác, Công ty phải đáp ứng các quy định tại Nghị định số 23/2007/NĐ-CP ngày 12/02/2007 của Chính phủ và Thông tư số 08/2013/TT-BCT ngày 22/4/2013 của Bộ Công Thương.

Thủ tục hải quan thực hiện như đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tại chỗ hướng dẫn tại Điều 86 Thông tư số 38/2015/TT-BTC và phải đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 35 Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ, điểm c mục 3 phần II Thông tư 04/2007/TT-BTM ngày 04/04/2007 của Bộ Thương mại (nay là Bộ Công thương).



2. Về việc khai báo các chỉ tiêu thông tin trên tờ khai hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, Công ty thực hiện theo hướng dẫn tại Phụ lục II ban hành kèm Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/03/2015 của Bộ Tài chính.

3. Về chính sách thuế:

a. Về thuế nhập khẩu

Theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 87/2010/NĐ-CP ngày 13/8/2010 của Chính phủ thì: Hàng hóa được đưa từ thị trường trong nước vào khu phi thuế quan và từ khu phi thuế quan vào thị trường trong nước thuộc đối tượng chịu thuế.

Khu phi thuế quan bao gồm: khu chế xuất, doanh nghiệp chế xuất (DNCX), kho bảo thuế, khu bảo thuế, kho ngoại quan, khu kinh tế thương mại đặc biệt, khu thương mại - công nghiệp và các khu vực kinh tế khác được thành lập theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, có quan hệ mua bán trao đổi, hàng hóa: giữa khu này với bên ngoài là quan hệ xuất khẩu, nhập khẩu. Theo quy định tại khoản 4 Điều 15 Nghị định 87/2010/NĐ-CP, khoản 5 Điều 114 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính, thì: Hàng hóa nhập khẩu để sản xuất hàng hóa xuất khẩu hoặc xuất vào khu phi thuế quan nếu đã nộp thuế nhập khẩu thì được hoàn thuế tương ứng với tỷ lệ sản phẩm thực tế xuất khẩu và không phải nộp thuế xuất khẩu đối với hàng hóa xuất khẩu có đủ điều kiện xác định là được chế biến từ toàn bộ nguyên liệu nhập khẩu.

Trường hợp công ty TNHH Panasonic Việt Nam (doanh nghiệp có vốn đầu tư từ nước ngoài) khi nhập khẩu hàng hóa từ DNCX đã thực hiện quyền nhập khẩu, quyền phân phối và quyền xuất khẩu theo quy định tại Nghị định số 23/2007/NĐ-CP thì phải thực hiện nghĩa vụ thuế nhập khẩu như đối với hàng hóa nhập khẩu kinh doanh; khi bán hàng hóa nêu trên cho DNCX hoặc bán ra nước ngoài thì được hoàn lại số tiền thuế nhập khẩu đã nộp. Hồ sơ hoàn thuế thực hiện theo quy định tại Điều 122 Thông tư 38/2015/TT-BTC.

b. Về thuế GTGT

Theo quy định tại Điều 3 Luật Thuế GTGT số 13/2008/QH12 thì hàng hóa, dịch vụ sử dụng cho sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng ở Việt Nam là đối tượng chịu thuế GTGT.

Theo quy định tại Điều 4 Luật Thuế GTGT số 13/2008/QH12 thì người nộp thuế GTGT là tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT và tổ chức, cá nhân nhập khẩu hàng hóa chịu thuế GTGT.

Căn cứ các quy định nêu trên, công ty TNHH Panasonic Việt Nam nhập khẩu hàng hóa từ DNCX theo quyền nhập khẩu thì phải nộp thuế GTGT khâu nhập khẩu theo quy định, số thuế GTGT đã nộp khâu nhập khẩu được kê khai, khấu trừ nếu đáp ứng điều kiện khấu trừ thuế GTGT đầu vào theo quy định pháp luật về thuế GTGT; Khi doanh nghiệp nội địa xuất khẩu chính số hàng hóa đó cho DNCX thì được áp dụng thuế suất thuế GTGT 0% (nếu thuộc các trường hợp được áp dụng thuế suất thuế GTGT 0%) theo quy định của Luật Thuế GTGT và các văn bản hướng dẫn thi hành, số tiền thuế GTGT đã nộp tại khâu nhập khẩu, doanh nghiệp được hoàn trả theo quy định tại Điều 49 Thông tư 38/2015/TT-BTC hoặc được khấu trừ thuế đầu vào theo quy định tại Điều 16 Thông tư 219/2013/TT-BTC ngày 21/12/2013 của Bộ Tài chính và sửa đổi tại khoản 7 Điều 3 Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014 của Bộ Tài chính.

Công văn 927/GSQL-GQ2  
Ngày 21/07/2016



# BẢN TIN TÀI VIỆT

**YOU'RE SMOOTH, YOU'RE SAVING**

